

Bản án số: 09/2023/HS-ST
Ngày: 31 - 01 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mộng Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Đới;

Ông Nguyễn Chí Lin;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thoa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Mai - Kiểm sát viên;

Ngày 31 tháng 01 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 05/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2023 đối với các bị cáo:

- *Bị cáo:* Nguyễn Minh Tr, sinh ngày 19 tháng 5 năm 1997, giới tính Nam. Nơi sinh: tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp B, xã G, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: không có; Trình độ học vấn 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C (chết) và bà Nguyễn Thị N (sống); Bản thân chưa có vợ con; Tiền sự: không. Tiền án: có 02 tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2018/HS-ST ngày 31/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xử phạt Nguyễn Minh Tr 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/01/2019. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 169/2019/HS-ST ngày 25/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt Nguyễn Minh Tr 01 năm 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/03/2021. Biện pháp ngăn bị cáo Nguyễn Minh Tr đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/9/2022, bị cáo có mặt.

- *Bị cáo:* Nguyễn Trung Th, sinh ngày 15 tháng 8 năm 1995, giới tính Nam. Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 16/6 Ấp C, xã T, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không có; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn

Văn S (chết) và bà Vũ Thị Thu Th1 (sống); Bản thân có vợ tên Đoàn Thị Bích Ng sinh năm 1989 và 01 con sinh năm 2010; Tiền sự: không có; Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2020/HSST ngày 09/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Nguyễn Trung Th 01 năm 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/01/2021, chưa chấp hành xong án phí và trách nhiệm dân sự.

Nhân thân:

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 199/HSPT ngày 19/02/2004 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Nguyễn Trung Th 04 năm tù về tội Cố ý gây thương tích giữ y án sơ thẩm đối với Bản án số 2095/HSST ngày 18/11/2003 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Bản án số 565/HSST ngày 15/4/2004 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Nguyễn Trung Th 01 năm 6 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, tổng hợp với hình phạt của Bản án phúc thẩm số 199/HSPT ngày 19/02/2004 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là 04 năm tù, buộc Thành chấp hành hình phạt chung là 05 năm 6 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/6/2008, đã chấp hành xong án phí của 02 bản án, đã đương nhiên xóa án tích.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 135/2013/HSST ngày 31/7/2013 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Nguyễn Trung Th 03 năm tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/10/2015, chấp hành xong án phí ngày 18/4/2014, đã đương nhiên được xóa án tích.

Tại Quyết định số 383/QĐ-TA ngày 21/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Th phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Trung Th 24 tháng, đã được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Biện pháp ngăn chặn: bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/9/2022 đến nay, bị cáo có mặt

- *Bị hại:* Nguyễn Minh H, sinh năm 1955. Địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện Long Xuyên, tỉnh An Giang (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Nguyễn Hoàng Đ, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện Long Xuyên, tỉnh An Giang

Ông Nguyễn Tuấn Kh, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: 490 Quốc lộ 1 A, Khu phố N, phường B, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người làm chứng:*

Bà Bùi Thị H, sinh năm 1984 (vắng mặt). Địa chỉ: Ấp T, xã M, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An;

Bà Trần Thị Hồng Th, sinh năm 1982 (vắng mặt). Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 25/9/2022, Nguyễn Minh Tr và Nguyễn Trung Thành gặp nhau tại tiệm game không biển hiệu thuộc ấp M, xã M, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Do không có tiền tiêu xài nên Tr rủ Th đi lấy trộm cắp tài sản bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, Th đồng ý. Sau đó, Tr và Th đi bộ đến nhà trọ Hồng Th2 do bà Trần Thị Hồng Th2, sinh năm 1982, nơi cư trú: ấp M, xã M, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An làm chủ thì nhìn thấy trong lối đi của dãy nhà trọ có dựng 01 xe mô tô, loại Honda, nhãn hiệu Vario, màu trắng biển số 67B2-454.60 của ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1955, nơi cư trú: ấp B, xã Đ, huyện Long Xuyên, tỉnh An Giang, không có người trông coi nên Tr và Th Thống nhất lấy trộm xe mô tô này. Th đứng bên ngoài cảnh giới, Tr đi bộ lại vị trí xe mô tô biển số 67B2-454.60 dùng đoạn bẻ khóa công tắc xe, Th mở cổng nhà trọ để Tr dẫn xe ra, Tr dẫn xe mô tô vừa trộm được ra ngoài đường nổ máy điều khiển xe mô tô chở Th đi về hướng Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi lấy trộm được xe mô tô biển số 67B2-454.60, Tr và Th đưa xe đến tiệm cầm đồ Linh Anh ngụ tại số 31 T, phường B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh do ông Nguyễn Tuấn Kh, sinh năm 1984, nơi cư trú: Khu phố N, phường B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh cầm được số tiền 10.000.000 đồng. Tr chia cho Th 4.500.000 đồng, Tr giữ lại 4.500.000 đồng, còn lại 1.000.000 đồng cả hai sử dụng tiêu xài hết. Đến ngày 26/9/2022, Tr và Th đi đến cơ quan Công an đầu thú khai nhận hành vi phạm tội.

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vario, màu trắng biển số 67B2-454.60, số khung: 1124HK279802, số máy: KF11E2276739.
- Số tiền 1.500.000 đồng thu giữ của Nguyễn Trung Th.

Tại bản Kết luận về định giá tài sản số 103/KL.ĐGTS ngày 30/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đức Hòa kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vario, màu trắng biển số 67B2-454.60, số khung: 1124HK279802, số máy: KF11E2276739 trị giá 37.345.000 đồng.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị can Nguyễn Trung Th có 01 tiền án chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội thuộc trường hợp tái

phạm; Bị can Nguyễn Minh Tr thực hiện hành vi phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố các bị can Nguyễn Minh Tr, Nguyễn Trung Th thành khẩn khai báo và đầu thú hành vi phạm tội.

Về xử lý vật chứng vụ án:

Đối với xe mô tô hiệu Honda, loại Vario, màu trắng biển số 67B2-454.60, số khung: 1124HK279802, số máy: KF11E2276739 là tài sản hợp pháp của Nguyễn Hoàng Đệ, sinh năm 1993, nơi cư trú: ấp Bình Đức 3, xã Bình Đức, huyện Long Xuyên, tỉnh An Giang đứng tên sở hữu (là con ông Nguyễn Minh H), Đệ cho ông H mượn xe mô tô để sử dụng đi lại. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô cho ông H theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 09/10/2022.

Hiện nay, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang tạm giữ vật chứng: 1.500.000 đồng.

Phân dân sự: Bị hại Nguyễn Minh H đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu gì thêm về phân trách nhiệm dân sự.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Tuấn Kh sau khi đã nhận lại xong 10.000.000 đồng từ việc cầm cố xe mô tô biển số 67B2-454.60, không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKSĐH ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Minh Tr về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo Nguyễn Trung Th về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Kiểm sát viên sau khi phân tích, đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi mà các bị cáo gây ra; căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh Tr và Nguyễn Trung Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58, Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Tr, mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38, Điều 58, Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi

bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Th, mức án từ 02 tháng đến 02 năm 06 tháng.

Ông Nguyễn Tuấn Kh không biết các bị cáo cầm cố xe mô tô biển số 67B2 – 454.60 do đi trộm mà có nên hành vi của ông Kh không cấu thành tội phạm.

Về trách nhiệm dân sự: ông Nguyễn Minh H đã nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường gì nên không đề cập xem xét.

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: trả lại cho Nguyễn Trung Th 1.500.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xuất phát từ việc các bị cáo Nguyễn Minh Tr và Nguyễn Trung Th không có việc làm nhưng muốn có tiền để sử dụng tiêu xài cá nhân không cần phải lao động nên khoảng 05 giờ 30 phút ngày 25 tháng 9 năm 2022 Tr và Th lén lút chiếm đoạt 01 mô tô hiệu Honda, loại Vario, màu trắng biển số 67B2 – 454.60, số khung 1124HK279802, số máy: KF11E2276739 của ông Nguyễn Minh H tại công trình xây dựng nhà trọ Hồng Thắm thuộc ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, có giá trị thành tiền là: 37.345.000 đồng. Hành vi của các bị cáo Tr đã vi phạm vào điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi của Nguyễn Trung Th đã vi phạm vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Lời khai nhận của bị cáo Tr và bị cáo Th trước Tòa phù hợp với lời khai của bị hại Nguyễn Minh H, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Hoàng Đệ, Nguyễn Tuấn Kh phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, phù hợp biên bản thu giữ vật chứng thu giữ đã được thẩm tra xác minh công khai tại phiên Tòa, phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh Tr được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi của bị cáo Nguyễn Trung Th được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Minh Tr và bị cáo

Nguyễn Trung Th với tội danh và Điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản mà các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của ông Nguyễn Minh H được pháp luật Hình sự bảo vệ. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến tài sản hợp pháp của ông H mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi trái pháp luật của bị cáo cần xử lý theo pháp luật Hình sự.

[5] *Tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng*: Sau khi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra các bị cáo sau khi phạm tội có đến cơ quan công an đầu thú, đây là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS nên khi áp dụng hình phạt có xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần nhưng cần thiết cách ly các bị cáo với xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo Tr không có tình tiết tăng nặng vì hành vi tái phạm nguy hiểm của bị cáo thuộc trường hợp định khung hình phạt nên không xem là tình tiết tăng nặng. Hành vi của bị cáo Th có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Do đó hình phạt áp dụng cho bị cáo Tr phải cao hơn bị cáo Th như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Ông H đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì nên không đề cập xem xét.

[7] *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Trả lại cho bị cáo Th 1.500.000 đồng.

[8] Các bị cáo Tr và Th mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng sung vào Ngân sách Nhà nước.

[9] Ông Nguyễn Tuấn Kh có hành vi nhận cầm cố xe mô tô hiệu Honda, loại Vario, màu trắng biển số 67B2 – 454.60, số khung 1124HK279802, số máy: KF11E2276739 của Tr và Th nhưng không biết các bị cáo trộm tài sản này mà có nên hành vi của ông Kh không cấu thành tội phạm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh Tr và Nguyễn Trung Th phạm tội
“Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58, Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Tr 03 (Ba) năm tù. Thời gian tù tính từ ngày 26/9/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 31/01/2023 để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38, Điều 58, Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Th 02 (Hai) năm tù. Thời gian tù tính từ ngày 26/9/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 31/01/2023 để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, trả lại bị cáo Nguyễn Trung Th 1.500.000 đồng (do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa đang tạm giữ theo Biên lai thu tiền số 0002418 ngày 13 tháng 01 năm 2023)

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016; buộc bị cáo Nguyễn Minh Tr và bị cáo Nguyễn Trung Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST sung vào Ngân sách Nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án những người tham gia tố tụng có mặt được quyền kháng cáo xin xét xử phúc thẩm, những người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ .

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An,
- Nhà tạm giữ CA huyện Đức Hòa;
- Cơ quan cảnh sát điều tra CA huyện Đức Hòa;
- Thi hành án huyện Đức Hòa
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mộng Thúy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
TÒA

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

Trần Thị Kim Hoa -Trương Thị Kim Cươ
PHIÊN TÒA THẨM PHÁN – CHỦ TỌA

Nguyễn Thị Mộng Thúy